

TÒA ÁN NHÂN DÂN

KHU VỰC 14

TP. ĐỒNG NAI

Bản án số: 37/2026/DS – ST

Ngày: 30/7/2026

V/v *Tranh chấp*

hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Đình Bắc

2. Bà Tạ Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Quyền Linh – Thư ký Tòa án

Ngày 30/7/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14-Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 53/2026/TLST – DS ngày 12 tháng 3 năm 2026, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2026/QĐXXST - DS ngày 14 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại Cổ phần Sài Gòn Tài Lộc (Sacombank), nay là ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc

Địa chỉ: 43-45-47 Nguyễn Thị Minh khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Loic Faussier – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Tài Lộc – Chi nhánh Chơn Thành – PGD Lộc Ninh

Địa chỉ: 227, khu phố 1, phường Lộc ninh, Đồng Nai

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức Thắng – Chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch Lộc Ninh

2. Bị đơn: Bà Đỗ Thị Thu Hương, sinh năm: 1997

Địa chỉ: số 34, khu phố 4, phường Lộc Ninh, TP. Đồng Nai

(nguyên đơn, bị đơn có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 20/3/2023 bà Đỗ Thị Thu Hương có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc –Sacombank hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng VS Cre Classic với hạn mức 20.000.000đ, thời hạn sử dụng thẻ là 05 năm với mục đích tiêu dùng cá nhân, sau khi cấp thẻ bà Hương đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 46.030.000đ

Trong quá trình sử dụng thẻ bà Hương đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 47.624.996đ, trong đó ngày thanh toán cuối cùng ngày 10/5/2026 ứng với số tiền 1.450.000đ, do bà Hương vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 12/10/2025 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn

Tính đến ngày 30/7/2026 bà Hương còn nợ gốc 18.099.775đ, nợ lãi quá hạn 6.130.189đ, tổng số tiền Ngân hàng yêu cầu bà Hương phải trả số tiền tính đến ngày 30/7/2026 là 24.222.964đ.

Tại bản ý kiến bị đơn bà Đỗ Thị Thu Hương trình bày:

Bà Hương thừa nhận có hợp đồng với ngân hàng Sacombank về việc cấp thẻ tín dụng với số tiền 20.000.000đ, bà có trả lãi hàng tháng với số tiền từ 600.000đ đến 1.500.000đ, ba tháng gần đây bà không trả lãi theo như ngân hàng quy định, nay bà đồng ý trả số tiền trên nhưng có nguyện vọng cho bà thời gian để trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn có đơn khởi kiện đối với bà Hương về việc yêu cầu trả số tiền nợ vay theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bà Hương hiện ở phường Lộc Ninh, thành phố Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14-Đồng Nai được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do có yêu cầu vắng mặt, Tòa án nhân dân khu vực 14-Đồng Nai xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ngày 20/3/2023 bà Đỗ Thị Thu Hương có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc –Sacombank hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng), Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng VS Cre Classic với hạn mức 20.000.000đ, thời hạn sử dụng thẻ là 05 năm với mục đích tiêu dùng cá nhân,

Tuy nhiên từ thời gian vay cho tới nay bà Hương đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng về số tiền vay cũng như số tiền lãi.

Bà Đỗ thị Thu Hương đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, căn cứ vào Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng với bà Đỗ Thị Thu Hương cần tuyên buộc bà trả các khoản nợ theo như yêu cầu khởi kiện của ngân hàng tính đến ngày 30/7/2026 với số nợ tiền gốc 18.099.775đ, nợ lãi quá hạn 6.130.189đ

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án thì “Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận”. Vì vậy bà Đỗ Thị Thu Hương phải chịu 605.574đ

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các điều 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015

Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Luật số 85/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số Điều của bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc.

Buộc bà Đỗ Thị Thu Hương trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc số tiền tính đến ngày 30/7/2026 là 24.222.964đ (*hai mươi bốn triệu hai trăm hai mươi hai ngàn chín trăm sáu mươi bốn đồng*). Trong đó nợ gốc 18.099.775đ, nợ lãi quá hạn 6.130.189đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 31/7/2026 bà Hương còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng vay và khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc.

2. Về án phí:

Bà Đỗ Thị Thu Hương phải chịu án phí 605.574đ (*sáu trăm lẻ năm ngàn năm trăm bảy mươi bốn đồng*). Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai trả cho Ngân

hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc số tiền 545.000đ (*năm trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) đã đóng tạm ứng là theo biên lai thu số 0005383 ngày 12/3/2026.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 71 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND KV 14;
- TAND TP. đồng Nai;
- phòngTHA DS KV 14;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoài Nam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Mây Võ Đức Thọ

Trần Hoài Nam